Conditions of DQS certification mark and explanation of the certificate content

Guidelines for DQS certificate holders

Quy Tắc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận DQS và diễn giải nội dung tương ứng với từng loại chứng chỉ.

Hướng dẫn dành cho đối tác đăng ký chứng nhận với DQS

Show your mark! DQS certificates as well as the copyrighted certification mark are the visible symbols of a successful certification – and enjoy an excellent reputation anywhere in the world.

Communicate your success and show in the public that you have reliable, high-quality and customer-oriented processes. Use the extensive options to affix your certificate and the internationally protected DQS certificate symbols: on business papers, in flyers and brochures, in your online advertising, on vehicles, at exhibition stands, or on the Internet.

Thể hiện nhãn hiệu của bạn! - Chứng chỉ của DQS cũng như các nhãn hiệu chứng nhận đã được đăng ký bản quyền là biểu tượng sắc nét của một chứng nhận thành công và được công nhận trên toàn thế giới.

Với chứng nhận của DQS, bạn đang truyền tải thành công của bạn và thể hiện trước cộng đồng rằng bạn có các quy trình đáng tin cậy, chất lượng cao và hướng đến khách hàng. Hãy sử dụng các tùy chọn mở rộng (dưới đây) để gắn chứng chỉ của bạn với các biểu tượng chứng chỉ của DQS đã được bảo hộ quốc tế: trên giấy tờ kinh doanh, trong tờ rơi và tài liệu quảng cáo, trong quảng cáo trực tuyến của bạn, trên các phương tiện giao thông hay tại gian hàng triển lãm hoặc trên Internet.

BUILD TRUST AND KEEP PROMISES
XÂY DỰNG SỰ TIN TƯỞNG VÀ GIỮ LỜI HỨA

We are delighted that you want to draw attention to your successful management system and DQS in your business and marketing documents. We have developed different certificate marks for this purpose.

Chúng tôi rất vui mừng khi bạn muốn thu hút sự chú ý đến sự thành công trong hệ thống quản lý của bạn cùng với nhãn hiệu chứng nhận của DQS trong các tài liệu tiếp thị và kinh doanh của bạn. Chúng tôi đã phát triển các nhãn hiệu chứng chỉ khác nhau phục vụ cho mục đích này của bạn.

How to use DQS Mark/ Cách sử dụng các nhãn hiệu của DQS

- Use of the certification mark requires valid certificates or other declarations of conformity issued by DQS. You may only use the DQS mark shown on your issued and valid certificate (cf. page 6). After the expiration of the validity or in case of suspension, withdrawal or cancellation of a certification, all advertising with the certification shall be discontinued immediately.

  Bạn chỉ được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận của DQS khi các chứng chỉ hoặc các tuyên bố về sự phù hợp được ban hành bởi DQS còn hiệu lực. Bạn cũng chỉ có thể sử dụng các nhãn hiệu DQS được hiển thị trên giấy chứng nhận đã ban hành và còn hiệu lực của mình (chi tiết xem trang 6 của tài liệu này). Trong trường hợp chứng chỉ bị đình chỉ hoặc thu hồi, huỷ bỏ hoặc hết hiệu lực, tất cả các quảng cáo với nhãn hiệu chứng nhận của DQS đi kèm phải ngừng ngay lập tức

- If your certificate does not apply to the whole of your organization, you are required to indicate the restricted scope for which it is valid (cf. page 3).

  Trong tường hợp chứng chỉ của bạn không áp dụng cho toàn bộ tổ chức, biểu tượng chứng nhận chỉ được sử dụng cho phạm vi chứng nhận bạn đã đăng ký trên chứng chỉ của DQS (chi tiết xem trang 3 của tài liệu này).

- The mark shall always be used in connection with the name of your organization. The certificate mark may only be used for organizations mentioned on the certificate. If your organization has several sites, it may only use the certificate mark for the site that is actually certified.

  Các nhãn hiệu sẽ luôn được sử dụng cùng với tên của tổ chức của bạn. Các nhãn hiệu chứng chỉ có thể được sử dụng cho các tổ chức được đề cập trên chứng chỉ. Nếu tổ chức của bạn có nhiều địa điểm, tổ chức chỉ có thể sử dụng các nhãn hiệu chứng chỉ cho địa điểm thực sự được chứng nhận

- When using a neutral certification mark, the underlying standards or specifications need to be specified in the immediate vicinity of the symbol (cf. page 3).

  Khi sử dụng các nhãn hiệu chứng nhận với vòng tròn xanh bên ngoài và logo DQS bên trong, tên tiêu chuẩn hoặc thông số kỹ thuật cụ thể cần phải được chỉ định trong vùng biên vòng tròn của ký hiệu (chi tiết xem trang 3 của tài liệu này).

- Only the DQS mark shown on your issued certificate may be used.

  Bạn chỉ có thể sử dụng các nhãn hiệu DQS hiển thị trên chứng chỉ đã cấp của bạn.

- The mark shall not be used on a product nor product packaging nor in any other way that may be interpreted as denoting product conformity. Furthermore, the mark shall not be applied by certified clients to laboratory test, calibration or inspection reports where it may imply product or service certification or certificates.

  Các nhãn hiệu sẽ không được sử dụng trên sản phẩm, bao bì sản phẩm hoặc theo bất kỳ cách nào khác có thể được hiểu là biểu thị cho sự phù hợp của sản phẩm. Hơn nữa, các nhãn hiệu sẽ không được áp dụng cho các khách hàng được chứng nhận báo cáo thử nghiệm, hiệu chuẩn hoặc kiểm tra

trong phòng thí nghiệm, nơi mà nó có thể ngụ ý sang chứng nhận hoặc chứng chỉ về sản phẩm hoặc dịch vụ.

- The templates of DQS certificate mark are available in German and English in various file formats on our website at the following link:

  Các mẫu của các nhãn chứng chỉ DQS có sẵn bằng tiếng Đức và tiếng Anh với nhiều định dạng tệp khác nhau trên trang web của chúng tôi tại liên kết sau:

  EN: https://dqsglobal.com/intl/about/certification/certificate-logos

  The marks themselves shall not be changed in any way – however, you may choose which size, colour (only unichrome) to use for DQS marks. Letters within the marks shall be clear and legible.

  Không thay đổi tỉ lệ kích thước, hình dáng của nhãn dưới bất kỳ hình thức nào, tuy nhiên bạn có thể chọn kích cỡ, màu sắc (có thể đơn sắc, màu đen hoặc màu trắng) để sử dụng cho các nhãn hiệu của DQS. Chữ cái trong nhãn phải rõ ràng và dễ đọc.

- We recommend appending the certificate registration number to the symbol.

  Chúng tôi khuyến nghị bạn nên bổ sung số đăng ký chứng chỉ vào biểu tượng (* Với những công ty đăng ký nhãn hiệu UL, điều này là bắt buộc, để tránh nhầm sang chứng nhận của sản phẩm)

- In the opinion of DQS the promotional or advertising material shall not be in conflict and, in no way create a misleading impression as to the nature of the certification status, except for the Mark that is prescribed for use herein.

  Theo ý kiến của DQS, tài liệu quảng cáo hoặc chương trình quảng cáo không được mâu thuẫn và không tạo ra ấn tượng sai lệch bằng bất cứ cách nào về bản chất của trạng thái chứng nhận, ngoại trừ Nhãn hiệu được quy định sử dụng tại tài liệu này.

- Statements of conformance may not make assurances or claims that may be misleading. For example ("As an ISO 9001:2015 registered company, we provide the world's best coffee.")

  Tuyên bố về sự phù hợp không đồng nghĩa với những đảm bảo hoặc tuyên bố có thể gây hiểu lầm. Ví dụ: ("Là công ty đã đăng ký ISO 9001:2015, chúng tôi cung cấp loại cà phê ngon nhất thế giới.")

- References to verification statements in short form (e.g. verified at the reasonable level of assurance) must always include a reference to the detailed verification statement (either within the same medium such as a brochure or in another medium such as a website).

  Việc tham chiếu đến tuyên bố xác minh ở dạng tóm gọn (ví dụ: được xác minh ở mức độ đảm bảo hợp lý) phải luôn bao gồm tham chiếu đến tuyên bố xác minh chi tiết (trong cùng một phương tiện như tờ gấp đính kèm hoặc trong một phương tiện khác ví dụ như trang web).

- The former UL Registered Firm Mark (which is no longer be available for new certificates from October 19, 2026.) may only be used when it is explicitly displayed on the certificate holder's currently valid certificate. No right to use the UL Registered Firm Mark exists if the mark is not shown on the valid certificate.

  Dấu chứng nhận Cơ sở được UL đăng ký trước đây (không còn được cấp cho các chứng chỉ mới kể từ ngày 19 tháng 10 năm 2026) chỉ được phép sử dụng khi dấu này được thể hiện rõ ràng trên chứng chỉ hiện còn hiệu lực của đơn vị được cấp chứng chỉ. Nếu dấu này không xuất hiện trên chứng chỉ còn hiệu lực, đơn vị đó không có quyền sử dụng dấu chứng nhận Cơ sở được UL đăng ký.

Design Samples/ Mẫu thiết kế

DQS mark for certified management system
Nhãn hiệu DQS cho hệ thống quản lý được chứng nhận

e.g. ISO 9001:2015
VD: ISO 9001:2015



DQS marks for certified integrated management systems
Nhãn hiệu DQS cho các hệ thống quản lý tích hợp được chứng nhận

e.g. certified according to
ví dụ: chứng nhận theo

- ISO 9001
- ISO 14001
- ISO 45001



or



DQS-certified for ISO 9001, ISO 14001 and ISO 45001
DQS chứng nhận theo ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001

DQS mark for restricted scopes
Nhãn hiệu DQS cho các phạm vi hạn chế

If your certificate does not apply to the whole of your organization, you are required to indicate the restricted scope for which it is valid.
Trong tường hợp chứng chỉ của bạn không áp dụng cho toàn bộ tổ chức, biểu tượng chứng nhận chỉ được sử dụng cho phạm vi chứng nhận bạn đã đăng ký trên chứng chỉ của DQS.



Organization name, DQS-certified for ISO 14001:2015 for the restricted scope
Tên tổ chức được DQS chứng nhận theo ISO 14001:2015 với phạm vi giới hạn

DQS mark for certified management system
Nhãn hiệu DQS cho hệ thống quản lý được chứng nhận

e.g. IATF 16949
ví dụ: IATF 16949

NOTE: The only use of the IATF logo related to this certification scheme is as displayed on the certificate issued by DQS. Any other use of the IATF logo permitted use is prohibited.
LƯU Ý: Trường hợp duy nhất được phép sử dụng logo IATF liên quan đến chứng nhận này là dùng để hiển thị trên chứng chỉ do DQS cấp. Bất kỳ hình thức sử dụng logo IATF được cấp phép nào khác đều bị cấm.



DQS mark for certified management system
Nhãn hiệu DQS cho hệ thống quản lý được chứng nhận

e.g. EfbV – Ordinance on Specialised Waste Management Companies
ví dụ. EfbV - Pháp lệnh về các công ty quản lý chất thải chuyên dụng



DQS-certified according to EfbV – disposal
Chứng nhận DQS theo EfbV – thải bỏ

Note: In the case of certifications in accordance with the Ordinance on Specialised Waste Management Companies (Entsorgungsfachbetriebeverordnung – EfbV), the certified activity within the meaning of the EfbV must always be indicated in the immediate vicinity of the DQS certificate symbol (storage, collection, transport, treatment, recycling, disposal).

Lưu ý: Trong trường hợp chứng nhận theo Pháp lệnh về các công ty quản lý chất thải chuyên dụng, hoạt động được chứng nhận theo định nghĩa của EfbV phải luôn được chỉ ra ngay gần biểu tượng chứng chỉ DQS (lưu trữ, thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế, thải bỏ).

DQS mark for certified management system

Nhãn hiệu DQS cho hệ thống quản lý được chứng nhận

For unaccredited or voluntary standards, you are required to indicate the restricted scheme for which it is valid.

Đối với các tiêu chuẩn không được công nhận hoặc tự nguyện, bạn phải chỉ ra chương trình chứng nhận hạn chế mà nó có hiệu lực.



DQS-certified for 5S

Chứng nhận DQS cho 5S

DQS mark for certified management systems

Nhãn hiệu DQS cho hệ thống quản lý được chứng nhận

DQS MED for certified Management Systems

DQS MED đối với các Hệ thống Quản lý được chứng nhận

- ISO 9001 DAkkS accreditation
  Chứng nhận ISO 9001 của DAkkS
- ISO 15378 DAkkS accreditation
  Chứng nhận ISO 15378 của DAkkS
- ISO 13485 DAkkS or SCC
  (Standard Council Canada) accreditation
  Chứng nhận ISO 13485 của DAkkS hoặc SCC
  (Hiệp hội Tiêu chuẩn Canada)

- MDSAP
- TCP III



Example Symbol -
certification specific versions may be available
at the website

Mẫu biểu tượng – chứng nhận của phiên bản cụ thể có sẵn tại trang web

Application examples/ Các ví dụ áp dụng

DQS mark all represent the quality and intrinsic value of your organization and allow you to make this visible to the public e.g.:

Tất cả các nhãn hiệu DQS đều đại diện cho chất lượng và giá trị nội tại của tổ chức của bạn và cho phép bạn hiển thị điều này với cộng đồng, ví dụ:






How to use Accrediting Marks/ Cách sử dụng Dấu công nhận

Normally, the accreditation or scheme marks are only available for the certification bodies and it is not permitted for the certificate holder (explicitly in case of DAkkS, IATF). Depending on the DQS certificate and the certification program, you can use the accreditation or scheme marks due to the following conditions (cf. content of certificate):

Thông thường, các nhãn hiệu hoặc công nhận chỉ được phép sử dụng bởi các tổ chức chứng nhận và không cho phép người được cấp chứng chỉ được tùy ý sử dụng (rõ ràng như trường hợp của DAkkS, IATF). Tùy thuộc vào chứng chỉ DQS và chương trình chứng nhận, bạn có thể sử dụng các nhãn hiệu chương trình hoặc công nhận theo các điều kiện sau (xem nội dung của chứng chỉ):

a) ANAB mark/ Nhãn hiệu ANAB

The use of the accreditation logo by third parties is permitted considering the following:

Việc sử dụng logo công nhận bởi bên thứ ba được cho phép trong các trường hợp sau:

- Only clients with the ANAB mark on their certificate are entitled to use the marks illustrated below.

  Chỉ những khách hàng có nhãn ANAB trên chứng chỉ được phép sử dụng nhãn hiệu minh họa bên dưới.

- A certified client shall not use ANAB accreditation in such a manner as to bring ANAB into disrepute and shall not make any statement regarding its certification under the ANAB accreditation that ANAB may consider inaccurate, misleading, or unauthorized.

  Khách hành được chứng nhận không được phép sử dụng công nhận của ANAB theo cách mang lại tiếng xấu cho ANAB và không được phép đưa ra bất kỳ tuyên bố nào về chứng nhận mà ANAB có thể xem là không chính xác, gây hiểu nhầm hoặc trái phép.

- The ANAB accreditation mark may only be used in conjunction with the complete certification mark if they appear on the certificate on the client's stationery and literature, and in its advertising subject to DQS conditions for use of its Mark. The ANAB accreditation mark shall be placed next to the DQS Inc. certification mark (See Illustration 1).

  Nhãn công nhân ANAB chỉ được phép sử dụng cùng với nhãn hiệu công nhận hoàn chỉnh nếu chúng xuất hiện trên chứng chỉ trong tài liệu và văn phòng phẩm của khách hàng, và phải được tuân thủ theo Điều kiện sử dụng nhãn hiệu của DQS. Nhãn ANAB được đặt bên cạnh nhãn DQS Inc. (Xem chi tiết tại Minh họa 1).

- ANAB's accreditation mark shall not be used on a product or in such a way as to suggest that DQS and/or ANAB have certified or approved any product, process or service of a certified customer, or in any other misleading manner. The ANAB accreditation mark shall be reproduced:

  Nhãn ANAB không được phép sử dụng trên sản phẩm hoặc theo cách gợi ý rằng DQS và/hoặc ANAB đã chứng nhận hoặc chấp thuận cho bất kỳ sản phẩm, quy trình hoặc dịch vụ nào của khách hàng được chứng nhận, hoặc theo bất kỳ cách thức gây hiểu nhầm nào khác. Nhãn công nhận ANAB được phép tái sử dụng:

  a. In black on a white or light-colored background or in blue (PMS 286 or equivalent) and red (PMS 485 or equivalent).
     Màu đen trên nền trắng hoặc nền sang màu hoặc màu xanh lam (PMS 286 hoặc tương đương) và đỏ (PMS 485 hoặc tương đương)
  b. In a size that makes all features of the mark clearly distinguishable.
     Với kích thước nà mọi chi tiết đều được phân biệt rõ ràng
  c. Without distortion of its dimensions.
     Không có bất kỳ sự thay đổi nào về kích cỡ của nhãn.

- When using the ANAB accreditation mark, its size must not exceed the size of the DQS mark.

  Kích thước của nhãn ANAB không được vượt quá kích thước nhãn UL và nhãn DQS.

- When using the ANAB Mark it must be in conjunction with the complete certification mark which may includes the DQS marks if they appear on the certificate as outlined below (See Illustration 1).

  Nhãn ANAB phải được sử dụng cùng với nhãn công nhận hoàn chỉnh, có thể bao gồm đồng thời nhãn UL và nhãn DQS nếu chúng xuất hiện trên chứng chỉ như được minh họa dưới đây (Xem minh họa 1).

  The certification mark shall always be in conjunction with the following elements: Certified Clients' name, BR number, Applicable Standard, Reference to DQS Inc.

  Nhãn công nhận phải luôn được kết hợp cùng với các yếu tố sau: Tên khách hàng được chứng nhận, Mã số đăng ký chứng nhận, Tiêu chuẩn áp dụng, Tham chiếu đến DQS Inc.

*The ANAB logo that appears on the certificate shall be used.

Logo ANAB có trên chứng chỉ được phép sử dụng

- Upon withdrawal of certification or ANAB accreditation from a DQS Inc. certificate the customer shall discontinue its use of all advertising matter that contains any reference thereto

  Khi thu hồi chứng nhận hoặc công nhận của ANAB khỏi chứng chỉ của DQS Inc., khách hàng phải ngừng sử dụng tất cả các nội dung quảng cáo có chứa bất kỳ tham chiếu nào về nó.

b) For certification under other accreditation bodies/ Đối với chứng nhận theo các cơ quan công nhận khác

Specific requirements may apply and will be communicated by your respective DQS offices in addition.

Các yêu cầu cụ thể được áp dụng và sẽ được trao đổi thêm bởi các văn phòng DQS tương ứng.

c) IQNET mark and certificates/ Nhãn và chứng chỉ của IQNET

For certain standards, DQS certified clients can generate the IQNET certificates by themselves. For those certificates, the certificate holder may also use the IQNET mark, according to the applicable IQNET user guide available at https://www.iqnet-certification.com.

Đối với một số tiêu chuẩn cụ thể, khách hàng được chứng nhận bởi DQS có thể tự tạo chứng chỉ IQNET. Đối với những chứng chỉ này, khách hàng được phép sử dụng nhãn IQNET, theo hướng dẫn sử dụng IQNET hiện hành có sẵn tại https://www.iqnet-certification.com.

d) Marks not to be used/ Nhãn không được sử dụng:

ISO.org and DAkkS owns the registered trademarks for their marks and shall not be used by DQS certified clients, e.g.:

Tổ chức ISO và DAkkS sở hữu đăng ký nhãn hiệu thương mại cho riêng nhãn của họ, do vậy, khách hàng được DQS chứng nhận không được phép sử dụng các nhãn dưới đây:







e) ISO.org guidelines/ Hướng dẫn của Tổ chức ISO:

- Don't register "ISO" as, or in, your domain name, website, or company name, e.g. www.isodatabase.com.

  Không đăng ký “ISO” như, hoặc trong tên miền, trang web hoặc tên công ty, ví dụ: www.isodatabase.com.

- Don't use "ISO" as, or in, your product or service name.
  Không sử dụng “ISO” như hoặc trong tên sản phẩm hoặc dịch vụ.

- Don't say that you, your products or your services are endorsed, approved or certified by ISO. (Remember, ISO doesn't perform certifications.)

  Không tuyên bố rằng bạn, sản phẩm hoặc dịch vụ của bạn được chứng thực, chấp thuận hoặc chứng nhận bởi ISO (Xin nhớ rằng, ISO không thực hiện cấp chứng nhận)

- Always refer to a standard by its full name and revision. E.g. like: “XXX (Name of registered site) has been certified by DQS Inc. to ISO 9001:2015.”

  Luôn luôn đề cập đến tiêu chuẩn bằng tên đầy đủ và bản sửa đổi. Ví dụ: “XXX (Tên địa điểm đăng ký) đã được chứng nhận bởi DQS Inc. theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015”

- Do refer to ISO or the International Organization for Standardization in a fair and appropriate way.
  Luôn đề cập đến ISO hoặc Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế một cách công bằng và phù hợp.

- Further ISO guidelines are available at https://www.iso.org/certification.html
  Chi tiết hơn về hướng dẫn ISO có sẵn tại https://www.iso.org/certification.html

Explanation and meaning of the certificate content

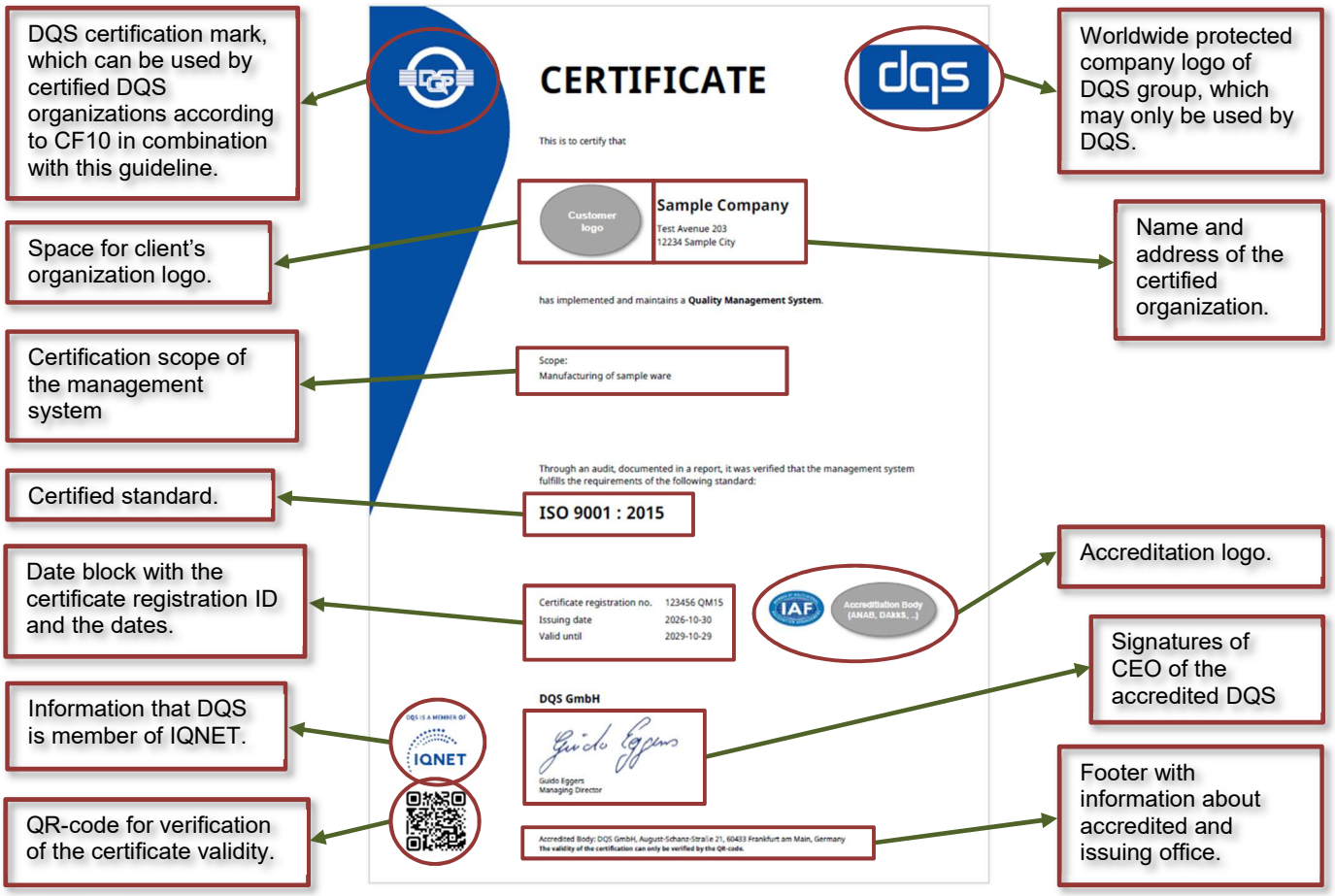


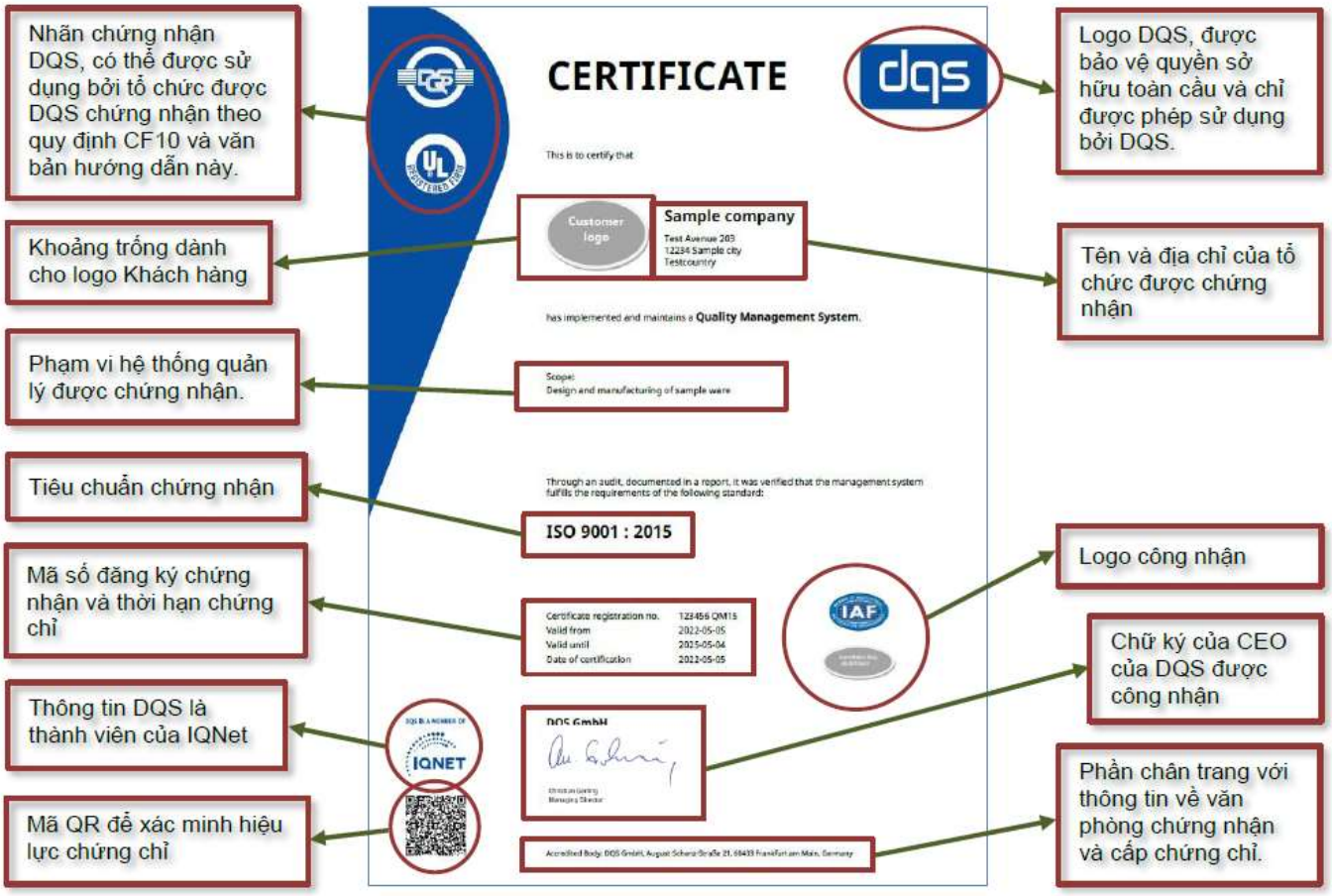
Illustration 1

In some cases, the certificate consists of several pages. The **"annexes"** to the first (main) page contain either a listing of the location/sites that are within the scope of the auditing and/or a detailing of the audit results and the associated product and/or process data. The certificate is always only valid with all pages.

DQS **"Excerpt certificates"** are certificates for locations/sites listed in the annexes of the DQS main certificates. These "Excerpt certificates" only valid in connection with their main certificates.

Our auditors or your customer service person will be happy to support you, examine the use of symbols during the audits and, if necessary, agree on corrective measures with you.
If you have any questions about advertising with DQS, about presentations and suggestions on the Internet, or about opportunities for joint public relations work, please do not hesitate to contact us.

Diễn giải và ý nghĩa của nội dung chứng chỉ:



Minh họa 1

Trong một số trường hợp, chứng chỉ có thể bao gồm nhiều trang. Trang "**Phụ lục**" đầu tiên (chính) chứa danh sách địa điểm nằm trong phạm vi đánh giá và/hoặc chi tiết các kết quả đánh giá và dữ liệu sản phẩm và/hoặc quá trình liên quan. Chứng chỉ luôn chỉ có giá trị khi có đầy đủ các trang.
"**Chứng chỉ trích dẫn**" của DQS là những chứng chỉ dành cho các địa điểm được liệt kê trong phần phụ lục của chứng chỉ chính. Những "Chứng chỉ trích dẫn" này chỉ có giá trị trong mối liên hệ đến chứng chỉ chính của chúng.
Chuyên giá hoặc nhân viên chăm sóc khách hàng của chúng tôi luôn sẵn sàng hỗ trợ bạn kiểm tra việc sử dụng các ký hiệu trong quá trình đánh giá và, nếu cần thiết, đồng ý các biện pháp khắc phục cùng với bạn.
Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi gì về quảng cáo với DQS, về các bản trình bày và đề xuất trên Internet, hoặc về cơ hội trong quan hệ công chúng, xin đừng ngần ngại liên hệ với chúng tôi.

Cảm ơn bạn đã tin tưởng và sử dụng dịch vụ của DQS!